

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN  
Số: 3702/TCHQ-TXNK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2024

V/v chính sách thuế hàng hóa xuất khẩu

Kính gửi: Công ty TNHH Vĩnh Thắng.  
(Đ/c: Số 18 đường Bờ Sông, xã An Đồng, huyện An Dương, TP. Hải Phòng)

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 03/07/2024/ĐN-TVHD.CD/XKGS ngày 03/7/2024 của Công ty TNHH Vĩnh Thắng đề nghị hướng dẫn về trị giá hải quan và thuế suất đối với mặt hàng gỗ sưa xuất khẩu. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về trị giá hải quan.

Căn cứ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 60/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019 của Bộ Tài chính thì trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu là giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất không bao gồm phí bảo hiểm quốc tế (I), phí vận tải quốc tế (F), được xác định bằng cách áp dụng tuần tự các phương pháp quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều này và dừng ngay tại phương pháp xác định được trị giá hải quan.

2. Về thuế suất thuế xuất khẩu.

Căn cứ Điều 16 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015, việc phân loại hàng hóa căn cứ vào hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin về thành phần, tính chất lý, hóa, tính năng, công dụng của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Do không có đủ thông tin về hàng hóa nên không có cơ sở xác định mã số cụ thể.

Căn cứ Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022 của Bộ Tài chính; căn cứ Biểu thuế xuất khẩu theo danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ thì mặt hàng thuộc nhóm 44.03 “Gỗ cây dạng thô, đã hoặc chưa bóc vỏ hoặc dác gỗ hoặc đẽo vuông thô” có thuế suất thuế xuất khẩu là 25% và mặt hàng thuộc nhóm 44.07 “Gỗ đã cưa hoặc xẻ theo chiều dọc, lạng hoặc bóc, đã hoặc chưa bào, chà nhám hoặc ghép nối đầu, có độ dày trên 6 mm” có thuế suất thuế xuất khẩu là 25%.

2. Về thuế suất thuế giá trị gia tăng.

Căn cứ khoản 1 Điều 8 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12, được sửa đổi, bổ sung tại Luật thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13 và Luật số 106/2016/QH13 quy định:

“1) Mức thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu, vận tải quốc tế và hàng hoá, dịch vụ không chịu thuế giá trị gia tăng quy định tại Điều 5 của Luật này khi xuất khẩu, trừ các trường hợp sau đây:

- a) Chuyển giao công nghệ, chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài;
- b) Dịch vụ tái bảo hiểm ra nước ngoài;
- c) Dịch vụ cấp tín dụng;
- d) Chuyển nhượng vốn;
- đ) Dịch vụ bưu chính phái sinh;
- e) Dịch vụ bưu chính, viễn thông;
- g) Sản phẩm xuất khẩu quy định tại khoản 23 Điều 5 của Luật này.

Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu là hàng hoá, dịch vụ được tiêu dùng ở ngoài Việt Nam, trong khu phi thuế quan; hàng hoá, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của Chính phủ.”

Căn cứ quy định nêu trên, hàng hoá gỗ sưa xuất khẩu thuộc trường hợp của áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0%.

Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty biết và thực hiện./. *Bul*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT.Hoàng Việt Cường (để b/c);
- Lưu: VT, TXNK (Tâm - 3b). *M*

**TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nông Phi Quảng**